

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/DS-ST
Ngày: 17 – 5 – 2022
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG MỸ, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Thành Đồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Út

Bà Đoàn Thị Kim Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Mạch Văn Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2022/TLST-DS, ngày 12 tháng 01 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2022/QĐST-DS, ngày 29 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín

Trụ sở chính: Số 266 – 268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm- Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn H – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín- Chi nhánh Hậu Giang.

Ông Phan Văn H ủy quyền lại cho anh Trần Văn T - Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ- Chi nhánh Hậu Giang.

Cư trú tại ấp 1, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang

- Bị đơn: Nguyễn Hoàng Nh, sinh năm: 1992

Cư trú tại: Ấp 2, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (viết tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ngày 25/9/2018 Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Hậu Giang đã cấp tín dụng cho ông Nguyễn Hoàng Nh theo giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1826800554 với số tiền là 30.000.000^d (ba mươi triệu đồng), mục đích vay: tiêu dùng; thời hạn vay là 16 tháng; lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tại thời điểm giải ngân là 24%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; lãi suất nợ lãi chậm trả là 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả lãi.

Trong thời gian thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Hoàng Nh đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền 19.151.783 đồng (trong đó vốn gốc là 15.000.000 đồng, lãi trong hạn là 4.151.783 đồng) thì ngưng không trả khoản nào nữa cho Ngân hàng. Khoản vay đã quá hạn từ ngày 31/3/2019. Mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ và thông báo nợ quá hạn nhưng ông Nh vẫn không thanh toán cho Ngân hàng.

Nay, Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hoàng Nh thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay tính đến ngày 17/5/2022 là 30.534.926 đồng. Trong đó vốn gốc là 15.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 1.341.199 đồng; tiền lãi quá hạn là 14.193.727 đồng, yêu cầu tiếp tục tính lãi suất theo giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ cho đến khi tất toán khoản vay.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Nguyễn Hoàng Nh đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Mỹ trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, các đương sự đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn Nguyễn Hoàng Nh đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không lý do, đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Quan điểm của Kiểm sát viên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín đối với bị đơn Nguyễn Hoàng Nh. Bị đơn Nguyễn Hoàng Nh có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền còn nợ tính đến ngày 17/5/2022 là 30.534.926 đồng. Trong đó vốn gốc là 15.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 1.341.199 đồng; tiền lãi quá hạn là 14.193.727 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:*

Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hoàng Nhân thanh toán nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Xác định đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Căn cứ theo quy định tại Điều 26; Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Hoàng Nh, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng tại phiên tòa hôm nay tiếp tục vắng mặt không lý do. Căn cứ vào quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Hoàng Nh nhưng vẫn đảm bảo quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định pháp luật.

[2]. *Về nội dung vụ án:*

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín và ông Nguyễn Hoàng Nh có ký kết hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD1826800554 vào ngày 25/9/2018. Căn cứ vào hợp đồng thì Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín đã giải ngân cho ông Nguyễn Hoàng Nh với số tiền vốn là 30.000.000 đồng. Sau khi nhận nợ

thì ông Nhân không thực hiện nghĩa vụ trả lãi cũng như vốn gốc cho Ngân hàng đúng hạn. Do ông Nhân đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu ông Nh phải trả số tiền vay còn nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là phù hợp theo quy định pháp luật.

[2.2]. Đối với yêu cầu tính lãi của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín thấy rằng: Theo giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD 1826800554 thì lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tại thời điểm giải ngân là 24%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn; lãi suất nợ lãi chậm trả là 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả lãi. Do ông Nh vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng yêu cầu ông Nh phải trả lãi theo hợp đồng đã thỏa thuận là phù hợp với quy định tại Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

[2.3]. Hội đồng xét xử xét thấy sự thỏa thuận của các bên trong hợp đồng là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của Luật các tổ chức tín dụng và pháp luật khác có liên quan. Ông Nguyễn Hoàng Nh đã vay tiền của Ngân hàng thì phải có nghĩa vụ trả tiền vay và lãi cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Vì vậy, Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín yêu cầu ông Nguyễn Hoàng Nh trả số tiền vay và lãi còn nợ là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về án phí: Căn cứ 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Hoàng Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.526.746 đồng; Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[4]. Từ những nhận định nêu trên, có căn cứ chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 233 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Nghị quyết số 01/2019/NQHĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Áp dụng Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín đối với bị đơn Nguyễn Hoàng Nh.

2. Buộc bị đơn Nguyễn Hoàng Nh có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền còn nợ tính đến ngày 17/5/2022 là 30.534.926 đồng. Trong đó vốn gốc là 15.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 1.341.199 đồng; tiền lãi quá hạn là 14.193.727 đồng.

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận cho đến khi thanh toán xong.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Nguyễn Hoàng Nh phải chịu là 1.526.746 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 690.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006158 phiếu lập ngày 12/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/5/2022). Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Long Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lữ Thành Đồng